TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 107/QĐST-HNGĐ	*Kiến Thụy, ngày 20 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987

ĐKHKTT: Đội 3, thôn N, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 5, xã D, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Đội 3, thôn N, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Bá T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Bá T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả 02 con chung là Nguyễn Bá H, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2006 và Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2011 cho chị P nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp

luật. Về nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng sau khi ly hôn, anh chị tự thỏa thuận giao nhận cho nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị P nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006071 ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng. Chị P đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại chị P số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0006071 ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu quyết định.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng